|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI TỈNH GIA LAI**Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Ia Grai, ngày 19 tháng 12 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022, về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện I, tỉnh Gia Lai;
* Bị đơn: Ông Dương Văn N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình

năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị L và ông Dương Văn N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về con chung: Bà Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Bảo N1, sinh ngày 12/11/2009; cháu Dương Bảo N2, sinh ngày 10/3/2015 và cháu Dương Hoài A, sinh ngày 11/12/2019, cho đến khi thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Ông Dương Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

* + Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Hoàng Thị L và ông Dương Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	+ Về án phí: Bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án

số 0008706 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Gia Lai. Trả lại cho bà Hoàng Thị L số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* TAND tỉnh Gia Lai;
* VKSND tỉnh Gia Lai;
* VKSND huyện Ia Grai;
* Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
* UBND xã Ia Tô;
* Lưu hồ sơ vụ án;
* Lưu Văn thư.
 | **THẨM PHÁN****(đã ký)****Nguyễn Trọng Việt Anh** |